

UBND TỈNH NINH BÌNH
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /KH-SYT

Ninh Bình, ngày tháng 02 năm 2022

KẾ HOẠCH

Phòng, chống dịch bệnh trên người năm 2022 của ngành Y tế Ninh Bình

Tại tỉnh Ninh Bình, ghi nhận trường hợp mắc COVID-19 đầu tiên vào đầu tháng 3/2020 và tính đến hết năm 2021, toàn tỉnh đã ghi nhận 1.346 ca dương tính, không có trường hợp tử vong vì Covid-19. Trong năm 2021 đa số các bệnh truyền nhiễm có số mắc giảm so với cùng kỳ năm 2020, không có trường hợp tử vong vì bệnh truyền nhiễm.

Dự báo trong năm 2022, tình hình dịch bệnh truyền nhiễm, đặc biệt là bệnh Covid-19 vẫn tiếp tục diễn biến phức tạp, nguy cơ bùng phát tại Ninh Bình rất cao, cần phải khẩn trương triển khai các biện pháp dự phòng và khống chế hiệu quả.

Thực hiện Kế hoạch số 23/KH-BCĐ ngày 26/01/2021 của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch bệnh ở người tỉnh Ninh Bình về phòng, chống dịch bệnh ở người tỉnh Ninh Bình năm 2022; Để chủ động triển khai công tác phòng, chống dịch bệnh, sẵn sàng đáp ứng với các tình huống của dịch, Sở Y tế xây dựng Kế hoạch phòng chống dịch bệnh trên người ngành Y tế tỉnh Ninh Bình năm 2022 như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Giảm số mắc và tử vong do một số bệnh truyền nhiễm lưu hành so với trung bình hàng năm giai đoạn 2017 - 2021; sẵn sàng ứng phó có hiệu quả và khống chế kịp thời không để dịch bệnh bùng phát, góp phần bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân và phát triển kinh tế, xã hội.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. 100% các đơn vị trong toàn ngành xây dựng và triển khai Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh tại địa phương sát với tình hình thực tế.

2.2. Tăng cường năng lực hệ thống giám sát, giám sát chủ động, phòng chống bệnh truyền nhiễm tại các tuyến

2.3. Đáp ứng kịp thời, hiệu quả với các dịch bệnh truyền nhiễm và các sự kiện y tế công cộng. 100% cán bộ y tế trong hệ thống giám sát, xử lý các loại dịch bệnh từ tuyến tỉnh đến cơ sở được tập huấn để nắm vững kiến thức, kỹ năng về công tác phòng, chống dịch bệnh.

2.4. Bảo đảm công tác phân tuyến điều trị giảm quá tải bệnh viện tuyến cuối; thu dung, cấp cứu, điều trị kịp thời các trường hợp mắc bệnh truyền nhiễm, hạn chế đến mức thấp nhất các trường hợp tử vong, biến chứng.

2.5. Đảm bảo tỷ lệ tiêm chủng đầy đủ cho trẻ em dưới 1 tuổi đạt trên 95% quy mô xã, phường, thị trấn; tiêm chủng các loại vắc xin khác trong tiêm chủng mở rộng đạt tỷ lệ cao theo kế hoạch của chương trình tiêm chủng mở rộng; duy trì thành quả thanh toán bại liệt, loại trừ uốn ván sơ sinh, tiến tới loại trừ bệnh sởi.

2.6. 100% các trường hợp về từ vùng dịch COVID-19 được giám sát, cách ly, lấy mẫu xét nghiệm và được quản lý, theo dõi sức khỏe chặt chẽ theo đúng quy định của Bộ Y tế. Tăng cường công tác xét nghiệm tìm tác nhân gây bệnh, đặc biệt xét nghiệm 100% các trường hợp nghi nhiễm COVID-19 và các trường hợp thuộc diện phải xét nghiệm theo quy định (*như người từ vùng dịch, người tiếp xúc gần với người mắc bệnh COVID-19...*). Trên 95% người dân trong độ tuổi khuyến cáo được tiêm chủng đủ liều cơ bản phòng bệnh Covid-19.

2.7. Nâng cao kiến thức và thực hành của người dân về các biện pháp phòng chống dịch bệnh nhằm nâng cao sức khỏe cộng đồng, chú trọng truyền thông nguy cơ, truyền thông trực tiếp. Tăng cường hiệu quả phối hợp liên ngành trong công tác triển khai các biện pháp phòng chống dịch như truyền thông, chia sẻ thông tin, kiểm tra, giám sát hỗ trợ các hoạt động chống dịch tại địa phương.

2.8. Đảm bảo đủ nhân lực, kinh phí, thuốc, vật tư, hóa chất đáp ứng kịp thời công tác phòng, chống dịch.

2.9. Triển khai đồng bộ và duy trì ứng dụng công nghệ thông tin trong báo cáo bệnh truyền nhiễm, giám sát dựa vào sự kiện và quản lý thông tin tiêm chủng. 100% các cơ sở khám chữa bệnh và cơ sở y tế dự phòng trên địa bàn tỉnh thực hiện khai báo, báo cáo bệnh truyền nhiễm bằng phần mềm theo quy định của Bộ Y tế; 100% các cơ sở tiêm chủng trên địa bàn thực hiện hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng quốc gia.

3. Chỉ tiêu cụ thể đối với một số bệnh truyền nhiễm

3.1. Dịch COVID-19: 100% ổ dịch được phát hiện, xử lý kịp thời, không để dịch bệnh bùng phát trong cộng đồng. Trên 95% người dân trong độ tuổi khuyến cáo được tiêm chủng đủ liều cơ bản phòng bệnh Covid-19.

3.2. Bệnh Ebola, MERS-CoV, cúm A (H7N9): Không để dịch bệnh xâm nhập vào Ninh Bình.

3.3. Bệnh cúm A (H5N1), cúm A (H5N6): 100% ổ dịch được phát hiện, xử lý kịp thời, không để lây lan trong cộng đồng.

3.4. Bệnh sốt xuất huyết:

- Không để dịch bệnh lớn xảy ra.
- Tỷ lệ mắc: < 150/100.000 dân.
- Tỷ lệ chết/mắc: < 0,09%.

3.5. Bệnh dại: Không chế ≤ 3 trường hợp tử vong.

3.6. Bệnh tay chân miệng:

- Tỷ lệ mắc: < 100/100.000 dân.
- Tỷ lệ tử vong: < 0,05%.

3.7. Bệnh tả, lỵ trực trùng: 100% ổ dịch được phát hiện, xử lý kịp thời, không để lây lan trong cộng đồng.

3.8. Một số bệnh truyền nhiễm thuộc Chương trình tiêm chủng mở rộng:

- Duy trì thành quả thanh toán bại liệt, loại trừ uốn ván sơ sinh.
- Tỷ lệ tiêm vắc xin trong Chương trình tiêm chủng mở rộng đạt $\geq 95\%$ quy mô xã, phường.
- Bệnh sởi, rubella
- + Tỷ lệ mắc: $< 40/100.000$ dân.
- + Tỷ lệ tử vong: $< 0,1\%$.
- Bệnh ho gà, bạch hầu, viêm não Nhật Bản B và các bệnh truyền nhiễm thuộc Chương trình tiêm chủng mở rộng khác: giảm 5% so với trung bình giai đoạn 5 năm 2017-2021.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Công tác tổ chức quản lý, chỉ đạo

- Kiện toàn Ban Chỉ đạo phòng chống dịch bệnh tại các đơn vị (*sau đây gọi tắt là BCD*).
- Các đơn vị trong ngành xây dựng kế hoạch ứng phó với các cấp độ của dịch bệnh, đặc biệt với các dịch bệnh COVID-19 nhằm chủ động ứng phó trong các tình huống khác nhau giảm thiểu tối đa tác động và thiệt hại do dịch bệnh.
- Tăng cường chỉ đạo công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi của cộng đồng, tích cực tham gia, hưởng ứng các hoạt động phòng, chống bệnh truyền nhiễm.
- Xây dựng và ban hành các văn bản chỉ đạo công tác phòng, chống dịch bệnh.

2. Công tác kiểm tra, giám sát

- Thực hiện nghiêm Quy chế thông tin, báo cáo bệnh, dịch bệnh truyền nhiễm quy định tại Thông tư số 54/2015/TT-BYT ngày 28/12/2015 của Bộ Y tế. Phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị điều trị và đơn vị làm công tác dự phòng để phát hiện sớm, khoanh vùng, xử lý ổ dịch, không để dịch bệnh lan rộng.
- Tổ chức các đoàn công tác đi thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng chống dịch bệnh, công bố dịch; quản lý sử dụng vắc xin trong tiêm chủng mở rộng và tiêm chủng dịch vụ, công tác y tế trường học, truyền thông tại các đơn vị y tế trong toàn tỉnh.
- Thường xuyên tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát công tác phòng chống dịch bệnh, đặc biệt kiểm tra công tác thu dung, điều trị tại các đơn vị điều trị; công tác giám sát, điều tra xử lý dịch bệnh.
- Kiểm tra, giám sát, hỗ trợ kỹ thuật cho các bệnh viện về phân tuyến điều trị, phân luồng khám bệnh, cách ly, triển khai các giải pháp phòng chống lây nhiễm chéo trong bệnh viện.

- Căn cứ vào diễn biến dịch bệnh, BCD các đơn vị tổ chức kiểm tra đột xuất để kịp thời chỉ đạo công tác phòng, chống dịch.

- Phối hợp chặt chẽ với ngành thú y và các đơn vị liên quan thành lập các đoàn công tác liên ngành tăng cường kiểm tra công tác phòng chống dịch.

3. Công tác phối hợp liên ngành

- Phối hợp chặt chẽ với các Sở, ngành liên quan trong việc triển khai các biện pháp phòng, chống dịch phù hợp với chức năng, nhiệm vụ đồng thời tăng cường chia sẻ thông tin liên quan..., đảm bảo tốt nhất công tác phòng chống dịch bệnh, hạn chế tối đa dịch bệnh bùng phát và lan rộng.

- Thành lập các đoàn liên ngành kiểm tra công tác phòng, chống dịch bệnh tại các địa phương.

4. Công tác chuyên môn kỹ thuật

4.1. Công tác truyền thông, giáo dục sức khỏe

- Tiếp tục tuyên truyền hướng dẫn cộng đồng thực hiện đầy đủ các khuyến cáo phòng, chống dịch trong tình hình mới, thực hiện tốt thông điệp 5K gồm khẩu trang - khử khuẩn - khoảng cách - không tụ tập - khai báo y tế.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông đến cộng đồng về phòng chống bệnh truyền nhiễm, bệnh và tiêm chủng phòng bệnh, đặc biệt đến các nhóm đối tượng nguy cơ (trường học, khu công nghiệp, nhà trọ...). Tăng cường công tác truyền thông, giáo dục sức khỏe về bệnh dại để tất cả người dân tuân thủ việc tiêm phòng bệnh dại sau phơi nhiễm.

- Xây dựng các tài liệu truyền thông phù hợp với đặc thù tại các khu du lịch dành cho khách du lịch.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chủ động ứng phó, xử lý các tình huống thông tin y tế bất cập, kịp thời cung cấp thông tin bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe nhân dân.

- Chủ động, thường xuyên cung cấp thông tin kịp thời và chính xác về tình hình dịch bệnh, phối hợp với các cơ quan truyền thông đại chúng, hệ thống thông tin và truyền thông tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức, khuyến cáo phòng, chống dịch bệnh.

- Tăng cường công tác truyền thông, giáo dục sức khỏe, phổ biến kiến thức về các biện pháp phòng bệnh, lợi ích tiêm chủng để vận động nhân dân chủ động đi tiêm chủng đầy đủ, đúng lịch, phối hợp và tham gia các hoạt động phòng, chống dịch bệnh.

- Tiếp tục tổ chức các chiến dịch tuyên truyền rửa tay bằng xà phòng, chiến dịch vệ sinh môi trường; duy trì thực hiện tốt phong trào vệ sinh yêu nước nâng cao sức khỏe nhân dân

- Đẩy mạnh truyền thông nguy cơ đối với tất cả bệnh truyền nhiễm để nâng cao ý thức phòng bệnh cho cộng đồng về việc áp dụng các biện pháp phòng, chống dịch bệnh và khai báo y tế. Nội dung truyền thông nguy cơ phải sát với thực tiễn, thường xuyên cập nhật điều chỉnh giúp cho mọi người, mọi

nhà có đáp ứng phù hợp và hiệu quả. Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, nội dung và phương pháp tuyên truyền phải phong phú, hấp dẫn để mọi người dân dễ tiếp thu và thực hiện, chú trọng tuyên truyền những biện pháp phòng chống dịch.

4.2. Công tác giám sát, xử lý dịch

- Chủ động theo dõi, giám sát chặt chẽ tình hình dịch bệnh và kịp thời triển khai các biện pháp chủ động ứng phó, không để các dịch bệnh bùng phát, hạn chế tỷ lệ mắc, tử vong do bệnh dịch. Tiếp tục củng cố, nâng cao năng lực hệ thống giám sát dịch từ tỉnh đến cơ sở với mục tiêu phát hiện sớm, truy vết, khoanh vùng và đáp ứng kịp thời trước mọi diễn biến của bệnh dịch không để dịch lan rộng.

- Triển khai thực hiện hiệu quả kế hoạch phòng chống dịch bệnh; kế hoạch giám sát trọng điểm (cúm, SARI, SVP, sốt xuất huyết- Zika-Chikungunya, tay chân miệng, sốt rét, viêm gan vi rút, viêm não Nhật Bản, dịch hạch) nhằm cung cấp chính xác, kịp thời, đầy đủ các thông tin cần thiết về dịch tế học, vi khuẩn học và các yếu tố liên quan làm cơ sở lập kế hoạch dự phòng và không chế dịch bệnh chủ động; Chương trình cộng đồng chung tay phòng chống dịch bệnh, kế hoạch các hoạt động phòng chống dịch, bệnh thuộc Chương trình mục tiêu Y tế quốc gia; kế hoạch phòng chống dịch bệnh trong dịp Tết Nguyên đán, mùa lễ hội và các sự kiện chính trị xã hội, thiên tai, bão lụt.

- Xét nghiệm phát hiện sớm tác nhân gây bệnh, triển khai hiệu quả các biện pháp phòng ngừa chủ động khi chưa có dịch xảy ra.

- Thường xuyên đánh giá nguy cơ, nhận định tình hình dịch bệnh; Tăng cường và mở rộng triển khai giám sát dựa vào sự kiện (EBS) lồng ghép với hệ thống giám sát thường xuyên (giám sát dựa vào chỉ số). Thường xuyên giám sát dịch bệnh tại các cơ sở điều trị và tại cộng đồng nhằm phát hiện sớm các trường hợp mắc bệnh truyền nhiễm để kịp thời báo cáo, khoanh vùng, xử lý. Phát huy hiệu quả hoạt động của mạng lưới y tế thôn bản, cơ sở y tế tư nhân, đặc biệt là mạng lưới cộng tác viên phòng chống dịch trong việc phát hiện, thông tin, báo cáo kịp thời ca bệnh dịch để tổ chức xử lý dịch kịp thời, triệt để và huy động sự tham gia của cộng đồng trong công tác phòng chống dịch.

- Thiết lập và vận hành Đội đáp ứng nhanh tại các tuyến có đủ năng lực và trang thiết bị sẵn sàng thực hiện xử lý ô dịch, hỗ trợ tuyến trước khi có dịch bệnh xảy ra.

- Đẩy mạnh công tác chủ động đáp ứng bệnh, dịch bệnh truyền nhiễm theo Thông tư số 17/2019/TT-BYT ngày 17/7/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về hướng dẫn giám sát và đáp ứng với bệnh, dịch bệnh truyền nhiễm; công tác báo cáo bệnh truyền nhiễm theo Thông tư số 54/2015/TT-BYT ngày 28/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc công tác giám sát, truy vết, cách ly phòng chống dịch bệnh COVID-19 đối với người mắc bệnh, người nghi ngờ mắc bệnh và các trường hợp khác (*người nhập cảnh, người tiếp xúc gần, người tiếp xúc*

liên quan...) theo đúng hướng dẫn của Bộ Y tế. Tổ chức bao vây khoanh vùng xử lý kịp thời và hiệu quả, đảm bảo không để dịch lan rộng.

4.3. Công tác thu dung điều trị bệnh nhân

- Tăng cường triển khai tiêu chí bệnh viện an toàn phòng chống dịch COVID-19 và các dịch bệnh truyền nhiễm, bảo đảm hoạt động khám, chữa bệnh an toàn; cập nhật thường xuyên việc thực hiện bệnh viện an toàn thông qua ứng dụng công nghệ thông tin theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Tăng cường thực hiện nghiêm việc sàng lọc, phân loại, phân luồng, kiểm soát triệt để người bệnh tới khám bệnh, chữa bệnh, người đi lại giữa các khoa, phòng để phòng, chống lây nhiễm trong bệnh viện; chú trọng đảm bảo công tác kiểm soát nhiễm khuẩn tại bệnh viện, nhất là tại các khoa điều trị bệnh nhân nặng; đảm bảo công tác quản lý chất thải, vệ sinh môi trường.

- Tổ chức tốt hệ thống cấp cứu, điều trị bệnh nhân, sẵn sàng khu vực cách ly, các đội cấp cứu lưu động tăng cường công tác phòng chống nhiễm khuẩn, lây nhiễm chéo tại các cơ sở khám chữa bệnh nhằm giảm đến mức tối đa số mắc và tử vong.

- Tổ chức phân tuyến điều trị, phòng lây nhiễm chéo tại các cơ sở khám, chữa bệnh.

- Tổ chức các đội cấp cứu lưu động để hỗ trợ tuyến dưới. Tập huấn về các phác đồ điều trị, hồi sức cấp cứu, chăm sóc bệnh nhân, phòng lây nhiễm.

- Trang bị phương tiện chẩn đoán, điều trị, cấp cứu bệnh nhân. Lập đường dây nóng hỗ trợ tuyến dưới. Xây dựng quy trình hội chẩn tuyến trên. Đảm bảo an toàn chuyển viện.

- Xây dựng các thông điệp truyền thông cho người bệnh, người chăm sóc, gia đình người bệnh về phát hiện sớm các dấu hiệu của bệnh, một số kiến thức cơ bản về phòng bệnh.

- Phối hợp chặt chẽ giữa hệ điều trị và hệ dự phòng trong việc chia sẻ thông tin, lấy mẫu bệnh phẩm.

4.4. Công tác đào tạo, tập huấn

- Tổ chức tập huấn cho thành viên Ban chỉ đạo các cấp, các ngành về những văn bản pháp luật trong công tác phòng chống dịch: Luật phòng chống bệnh truyền nhiễm và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật...

- Xây dựng các quy trình điều tra - xử lý trường hợp bệnh, ổ dịch đối với các bệnh truyền nhiễm lưu hành cho cán bộ thực hiện phòng chống dịch của tuyến cơ sở.

- Xây dựng quy trình giám sát dựa vào sự kiện tỉnh Ninh Bình và tập huấn, hướng dẫn các cơ sở y tế triển khai thực hiện.

- Tổ chức các lớp tập huấn chẩn đoán điều trị và truyền thông nguy cơ đối với các bệnh truyền nhiễm lưu hành cho các nhân viên y tế trong cơ sở điều trị công lập và ngoài công lập.

- Tổ chức tập huấn cầm tay chỉ việc cho các đội phun hóa chất, xử lý ổ dịch tại các huyện, thành phố. Tổ chức tập huấn cho đội ngũ cộng tác viên tham gia hoạt động phòng, chống dịch về các kiến thức phòng, chống dịch bệnh và năng lực truyền thông tại cộng đồng.

- Cập nhật các hướng dẫn, quy định mới để kịp thời hướng dẫn, hỗ trợ các đơn vị triển khai thực hiện, đặc biệt là các hướng dẫn về phòng, chống dịch COVID-19.

- Đẩy mạnh đào tạo và ứng dụng dịch tễ học thuộc chương trình dịch tễ học thực địa với mục tiêu tăng cường năng lực của y tế dự phòng trong tỉnh nhằm đáp ứng nhanh, xử lý kịp thời các dịch bệnh, nhanh chóng kiểm soát bệnh dịch và giải quyết các vấn đề y tế công cộng góp phần nâng cao sức khỏe của người dân thông qua việc triển khai đào tạo cán bộ có chất lượng. Trước mắt hướng tới toàn bộ cán bộ dịch tễ tuyến tỉnh và tuyến huyện được tiếp cận và đào tạo theo chương trình dịch tễ học thực địa của Bộ Y tế.

4.5. Công tác vệ sinh môi trường phòng chống dịch

- Tổ chức các đợt cao điểm tổng vệ sinh môi trường phòng chống dịch bệnh: trong dịp Tết Nguyên đán; vệ sinh môi trường sau mưa, lũ; vệ sinh môi trường trong cơ quan, trường học; các điểm du lịch có nguy cơ cao.

- Tiếp tục thực hiện Chiến dịch người dân tự diệt muỗi, lăng quăng phòng chống dịch bệnh do vi rút Zika và Sốt xuất huyết.

4.6. Công tác đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm

- Thực hiện nghiêm túc Luật an toàn thực phẩm và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm. Tăng cường công tác phòng chống các dịch bệnh lây truyền qua đường thực phẩm và thực hiện tốt công tác phòng chống ngộ độc thực phẩm.

- Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra an toàn thực phẩm để chủ động phòng ngừa bệnh dịch lây sang người.

4.7. Công tác tiêm chủng phòng bệnh

- Thực hiện nghiêm công tác tiêm chủng mở rộng, thường xuyên rà soát đối tượng và tổ chức tiêm vét các loại vắc xin trong tiêm chủng mở rộng bảo đảm tỷ lệ tiêm các loại vắc xin trong tiêm chủng mở rộng đạt trên 95% ở quy mô xã, phường trên phạm vi toàn tỉnh. Tăng cường kiểm tra việc đảm bảo an toàn trong tiêm chủng theo chỉ đạo của Bộ Y tế và quy định của Chính Phủ tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 quy định về hoạt động tiêm chủng.

- Trên 95% người dân trong độ tuổi khuyến cáo được tiêm chủng đủ liều cơ bản phòng bệnh Covid-19. Tổ chức chiến dịch tiêm chủng theo đúng hướng dẫn, đảm bảo an toàn, hiệu quả.

- Quản lý chặt chẽ các cơ sở tiêm chủng mở rộng và tiêm chủng dịch vụ trên địa bàn tỉnh nhằm đạt mục tiêu đảm bảo an toàn trong tiêm chủng;

- Tuyên truyền, hướng dẫn người dân tích cực đưa con em đi tiêm chủng đủ mũi và đúng lịch, chủ động đi tiêm phòng các loại vắc xin không có trong chương trình tiêm chủng mở rộng.

- Tổ chức tập huấn thực hành an toàn tiêm chủng và cấp giấy chứng nhận tham gia tập huấn, đảm bảo tất cả cán bộ làm công tác tiêm chủng phải có đầy đủ kỹ năng theo quy định.

- Ứng dụng khoa học công nghệ, sử dụng phần mềm vào việc quản lý đối tượng, lịch sử tiêm chủng và thông kê báo cáo tiêm chủng.

- Triển khai tiêm vắc xin phòng một số dịch, bệnh trên gia súc, gia cầm như: Bệnh dại trên chó, mèo; cúm gia cầm; bệnh tai xanh trên lợn; lở mồm long móng trên gia súc...

4.8. Công tác xét nghiệm

Tiếp tục tăng cường năng lực xét nghiệm tìm tác nhân gây bệnh cho các cơ sở y tế tại các tuyến, đặc biệt là công tác xét nghiệm đối với dịch bệnh COVID-19.

4.9. Đảm bảo hậu cần cho công tác phòng chống dịch

- Chuẩn bị đầy đủ trang thiết bị, phương tiện, hóa chất, thuốc men cho công tác xử lý dịch.

- Đảm bảo cung ứng đủ vắc xin phòng dịch ở người cũng như vắc xin phòng dịch cho gia súc, gia cầm.

- Bố trí đủ giường bệnh, dịch truyền, thuốc men sẵn sàng cấp cứu, điều trị bệnh nhân hạn chế thấp nhất tử vong do dịch.

4.10. Phát triển hệ thống thông tin, báo cáo bệnh, dịch bệnh truyền nhiễm

- Tiếp tục triển khai việc thông tin, báo cáo bệnh truyền nhiễm qua phần mềm báo cáo trực tuyến theo Thông tư 54/2015/TT-BYT tại các đơn vị y tế có liên quan; Thường xuyên cập nhật các phiên bản mới và hướng dẫn các đơn vị sử dụng phần mềm;

- Triển khai phần mềm hệ thống giám sát dựa vào sự kiện tại tất cả các đơn vị trong phạm vi hướng dẫn của Bộ Y tế để kịp thời nắm bắt và triển khai các hoạt động điều tra, xác minh, xử lý sự kiện y tế công cộng.

- Hỗ trợ, hướng dẫn các cơ sở tiêm chủng mở rộng và tiêm chủng dịch vụ đóng trên địa bàn triển khai thực hiện hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng quốc gia.

- Thường xuyên rà soát, kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở các cá nhân, tổ chức không thực hiện đúng việc thống kê, báo cáo theo quy định.

- Tiếp tục triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phòng chống dịch COVID-19: Phần mềm PC-Covid, Hồ sơ sức khỏe điện tử.

5. Nghiên cứu khoa học

Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học về dịch tễ học của bệnh, tác nhân gây bệnh, về véc tơ truyền bệnh, vắc xin phòng bệnh, đánh giá hiệu quả các biện pháp phòng chống dịch bệnh, xây dựng mô hình để đề xuất các biện pháp phòng

chống dịch phù hợp, đặc biệt là dịch bệnh Covid-19.

6. Đầu tư nguồn lực

- Thực hiện 3 tại chỗ về nhân lực, vật lực, tài lực trong công tác phòng, chống dịch.

- Bổ sung số lượng cán bộ hiện đang thiếu cho các đơn vị dự phòng các tuyến, đảm bảo đủ nhân lực tham gia công tác phòng chống dịch. Tăng cường các hoạt động nâng cao chất lượng nguồn nhân lực để thực hiện công tác y tế dự phòng một cách hiệu quả; xây dựng các chính sách thu hút, đãi ngộ, chế độ độc hại và thâm niên nghề nghiệp cho cán bộ làm việc trong lĩnh vực y tế dự phòng.

- Thực hiện đầy đủ và kịp thời các chế độ, phụ cấp ưu đãi nghề, phụ cấp chống dịch, trực dịch cho cán bộ tham gia chống dịch bệnh.

- Bổ sung trang thiết bị thiết yếu phục vụ công tác phòng chống dịch bệnh theo quy định cho các đơn vị y tế đặc biệt tại tuyến xã, phường, thị trấn.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH

1. Khi chưa có dịch xảy ra

- Kiện toàn Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh ở người ở tất cả các cấp. Xây dựng kế hoạch hành động phòng, chống dịch các cấp trình UBND cùng cấp phê duyệt; chỉ đạo triển khai các hoạt động phòng, chống dịch tại các đơn vị y tế, các ngành liên quan trên địa bàn toàn tỉnh.

- Tập huấn nâng cao kiến thức và năng lực giám sát phát hiện ca bệnh, điều tra và xử lý ổ dịch, ca bệnh. Nâng cao kỹ năng chẩn đoán, điều trị và kỹ năng truyền thông phòng, chống dịch bệnh.

- Đẩy mạnh hoạt động truyền thông, khuyến cáo phòng, chống dịch tại cộng đồng. Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền kịp thời cung cấp thông tin để người dân không hoang mang lo lắng, thực hiện tốt các biện pháp phòng bệnh.

- Duy trì và đẩy mạnh hoạt động tiêm chủng mở rộng, tiêm chủng dịch vụ, tiêm chủng chiến dịch phòng bệnh truyền nhiễm.

- Tăng cường giám sát các trường hợp nghi ngờ mắc COVID-19 theo đúng hướng dẫn của Bộ Y tế; tăng cường giám sát các trường hợp viêm phổi nặng do vi rút (SVP) tại các cơ sở khám chữa bệnh nhằm phát hiện sớm và đáp ứng kịp thời, không để lây lan trong cộng đồng.

- Đẩy mạnh hoạt động giám sát dựa vào sự kiện để kịp thời phát hiện và xử trí các trường hợp bệnh, dịch bệnh truyền nhiễm.

- Xây dựng phương án kinh phí để sẵn sàng đáp ứng cho các hoạt động phòng, chống dịch.

- Đảm bảo nhân lực, thuốc, trang thiết bị, hóa chất để đáp ứng nhanh khi dịch bệnh xảy ra.

2. Khi có dịch xảy ra

- Nắm chắc thông tin dịch bệnh, tổ chức họp Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh các cấp. Tham mưu và chỉ đạo kịp thời biện pháp ứng phó với diễn biến của dịch bệnh.

- Điều tra, giám sát chặt chẽ, phát hiện sớm ca bệnh đầu tiên, tổ chức khoanh vùng và xử lý ổ dịch theo quy định, không để dịch lan rộng, hạn chế thấp nhất tỷ lệ tử vong do dịch bệnh gây ra.

- Thường xuyên cập nhật thông tin về tình hình dịch bệnh từ các địa phương lân cận và trên toàn quốc. Thiết lập đường dây nóng tại địa phương, đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt.

- Công bố dịch trên phạm vi theo quy mô: xã, huyện, tỉnh đúng quy định của Luật phòng, chống bệnh truyền nhiễm.

- Tổ chức thường trực dịch 24/24h đảm bảo nắm chắc diễn biến dịch bệnh một cách nhanh nhất, dự báo khả năng và mức độ nguy hiểm của dịch bệnh tại địa phương. Các đội cơ động chống dịch thường trực sẵn lên đường làm nhiệm vụ khi có yêu cầu.

- Tổ chức các khu vực cách ly riêng, đặc thù đảm bảo công tác cấp cứu và điều trị bệnh nhân kịp thời.

- Căn cứ vào dự báo tình hình dịch tiếp tục bổ sung kinh phí, vật tư, hóa chất, phương tiện, kịp thời triển khai các biện pháp phòng, chống dịch, đề phòng dịch bùng phát trên diện rộng.

3. Khi hết dịch

- Duy trì các hoạt động tiêu độc khử trùng, xử lý triệt để mầm bệnh trên người và môi trường.

- Điều trị phục hồi triệt để, chống biến chứng nặng, đề phòng tái nhiễm, tái bùng phát trên người và gia cầm, gia súc.

- Tổ chức sơ, tổng kết rút kinh nghiệm về công tác phòng chống dịch.

- Công bố kết thúc dịch theo quy định của Luật phòng chống bệnh truyền nhiễm.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nghiệp vụ Y

- Chủ trì xây dựng kế hoạch phòng chống dịch bệnh ở người của ngành Y tế, tập trung triển khai đồng bộ, mạnh mẽ các hoạt động phòng chống dịch bệnh của tỉnh; xây dựng kế hoạch phòng, chống chi tiết cho từng loại bệnh dịch cụ thể khi có nguy cơ dịch xảy ra trên địa bàn tỉnh đặc biệt là dịch COVID-19 và theo sự chỉ đạo của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch bệnh ở người của ngành.

- Tham mưu chỉ đạo thực hiện tốt các hoạt động chuyên môn trong công tác phòng chống dịch; đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai, thực hiện công tác phòng, chống dịch của các đơn vị.

2. Phòng Nghiệp vụ Dược

- Tham mưu cho Lãnh đạo Sở trong công tác dự trù, chuẩn bị đầy đủ vật tư, hóa chất, thuốc ... phục vụ cho công tác phòng chống dịch.

3. Phòng Kế hoạch tài chính

- Tham mưu cho Lãnh đạo Sở chuẩn bị nguồn kinh phí, vật tư, trang thiết bị phục vụ công tác phòng chống dịch.

- Đầu mỗi tập hợp các đề xuất kinh phí bổ sung của các đơn vị y tế gửi Sở Tài chính thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt; Hướng dẫn các đơn vị về chế độ thanh quyết toán phòng, chống dịch.

4. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh

- Phối hợp với các phòng chức năng của Sở Y tế, triển khai thực hiện kế hoạch phòng chống dịch bệnh tới các cơ sở y tế trong tỉnh;

- Là cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch ở người của ngành, phối hợp với phòng Nghiệp vụ Y trong việc xây dựng kế hoạch phòng, chống từng loại dịch bệnh cụ thể, không bị động khi có dịch xảy ra;

- Tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động triển khai phòng chống dịch tại các đơn vị, địa phương;

- Phối hợp, hướng dẫn các huyện, thành phố đánh giá nguy cơ, phân tích tình hình, cập nhật cấp độ dịch tại các địa bàn và các biện pháp áp dụng tương ứng trên cổng thông tin điện tử của địa phương;

- Chuẩn bị vật tư, trang thiết bị, hoá chất phục vụ hoạt động phòng chống dịch của đơn vị;

- Tổ chức tập huấn chuyên môn về công tác phòng chống dịch, giám sát dịch, khoanh vùng ổ dịch; các kiến thức về tiêu độc khử trùng ổ dịch cho cán bộ y tế tuyến huyện, thành phố;

- Cung cấp tài liệu tuyên truyền phòng, chống dịch cho cơ quan thông tin đại chúng, các đơn vị, địa phương trong tỉnh. Phối hợp tốt với các cơ quan thông tin đại chúng, các đơn vị trong ngành Y tế xây dựng, triển khai kế hoạch tuyên truyền phòng chống dịch bệnh trên các phương tiện thông tin đại chúng trong tỉnh;

- Đưa tin, bài, phóng sự phản ánh kịp thời tình hình tổ chức bao vây dập dịch, những đơn vị thực hiện tốt công tác phòng chống dịch của ngành y tế;

- Tăng cường cán bộ hỗ trợ địa phương và chỉ đạo điều tra xử lý khi có dịch xảy ra;

- Tổ chức thường trực phòng chống dịch, tổng hợp tình hình dịch hàng ngày báo cáo về Sở Y tế và Bộ Y tế theo qui định;

- Là đầu mối triển khai giám sát dựa vào sự kiện theo Quyết định số 2018/QĐ-BYT ngày 28/3/2018 của Bộ Y tế; Đầu mối triển khai việc khai báo bệnh, dịch bệnh truyền nhiễm theo phần mềm báo cáo trực tuyến trên địa bàn tỉnh.

5. Các bệnh viện tuyến tỉnh; bệnh viện đa khoa tuyến huyện; trung tâm y tế huyện/thành phố có chức năng điều trị

- Xây dựng kế hoạch tổ chức khám, thu dung, cấp cứu và điều trị bệnh nhân mắc các dịch bệnh, tổ chức cách ly điều trị theo đúng quy định của Luật Phòng chống bệnh truyền nhiễm, duy trì hoạt động thường xuyên của bệnh viện khi có dịch.

- Chỉ đạo tuyến và hỗ trợ tuyến dưới về mặt chuyên môn, triển khai các đội cấp cứu cơ động để kịp thời hỗ trợ và điều trị tại chỗ nơi xảy ra dịch, hạn chế thấp nhất nguy cơ tử vong.

- Xây dựng kế hoạch triển khai bệnh viện dã chiến tại địa phương trong trường hợp dịch bùng phát và có sự chỉ đạo của Ban chỉ đạo tỉnh, ngành.

- Tổ chức tập huấn và cập nhật kiến thức cho cán bộ, nhân viên trong đơn vị (*đặc biệt chú ý tới cán bộ tại các khoa: Khám bệnh, Truyền nhiễm và Hồi sức cấp cứu*) các kiến thức về khám, chẩn đoán và xử lý bệnh nhân mắc các loại dịch bệnh theo đúng phác đồ của Bộ Y tế.

- Thực hiện tốt kiểm soát nhiễm khuẩn bệnh viện, phòng, chống lây nhiễm chéo trong bệnh viện. Tổ chức cách ly bệnh nhân theo quy định của Bộ Y tế.

- Theo dõi giám sát bệnh nhân đến khám, điều trị tại bệnh viện, bệnh nhân chuyển tuyến và thông báo đầy đủ vào hệ thống báo cáo trực tuyến theo đúng quy định.

6. Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm

Chủ động tuyên truyền khuyến cáo người dân ăn uống hợp vệ sinh, giám sát chặt chẽ công tác an toàn vệ sinh thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

7. Trung tâm y tế huyện, thành phố

- Chủ động phối hợp với Phòng Y tế tham mưu cho Ban chỉ đạo phòng chống dịch bệnh trên người của huyện xây dựng kế hoạch phòng, chống dịch bệnh trên người, ban hành các văn bản chỉ đạo công tác phòng chống dịch của địa phương.

- Giám sát chặt chẽ, phát hiện sớm ca mắc bệnh tại thôn, xã, phường, hộ gia đình để khoanh vùng và xử lý kịp thời. Báo cáo kịp thời diễn biến tình hình dịch theo quy định.

- Triển khai hoạt động xử lý triệt để ổ dịch theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Củng cố, kiện toàn đội cơ động phòng chống dịch sẵn sàng đáp ứng khi có dịch.

- Tập huấn chuyên môn phòng chống dịch cho các cán bộ trung tâm và nhân viên các Trạm Y tế xã, phường, y tế cơ quan, y tế ngoài công lập trên địa bàn; tổ chức giám sát chặt chẽ tình hình dịch tại địa phương.

- Có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát những người phải cách ly tại gia đình thực hiện nghiêm việc cách ly theo quy định.

- Triển khai chiến dịch tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19 và các loại vắc xin trong chương trình tiêm chủng mở rộng trên địa bàn đảm bảo tất cả người dân trong độ tuổi theo quy định đều được tiêm vắc xin an toàn, hiệu quả.

- Chỉ đạo các Trạm Y tế xã, phường, thị trấn, y tế cơ quan, các cơ sở y tế tư nhân đóng trên địa bàn tuyên truyền rộng rãi trong nhân dân các biện pháp phòng chống dịch. Phát hiện sớm những trường hợp nghi ngờ chuyển tuyến theo dõi, điều trị.

- Cung cấp tài liệu viết bài tuyên truyền cho các cơ quan thông tin đại chúng tuyến huyện và tài liệu tuyên truyền cho y tế tuyến xã, phường, thị trấn, y tế công nông trường và y tế tư nhân.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ trực dịch và báo cáo tình hình dịch hàng ngày theo qui định về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh.

8. Phòng Y tế các huyện, thành phố

- Phối hợp với Trung tâm Y tế, Bệnh viện đa khoa huyện, thành phố tham mưu cho UBND huyện, thành phố chỉ đạo về công tác phòng chống dịch. Tổ chức triển khai kế hoạch phòng chống dịch tại địa phương.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra công tác phòng chống dịch của các đơn vị trên địa bàn.

- Tham mưu UBND huyện triển khai hoạt động của các Trạm Y tế lưu động, huy động lực lượng tại địa phương tham gia Trạm y tế lưu động;

- Tổ chức cách ly F1, điều trị F0 tại nhà theo hướng dẫn của Bộ Y tế, UBND tỉnh và của Sở Y tế.

9. Trạm y tế xã, phường, thị trấn

- Tổ chức điều tra, giám sát, phát hiện cách ly, xử lý kịp thời không để dịch lây lan.

- Tổ chức cấp cứu ban đầu và điều trị bệnh nhân khi mắc bệnh. Theo dõi, giám sát các trường hợp điều trị tại nhà.

- Thành lập đội chống dịch xã gồm các cán bộ y tế, đoàn thanh niên, phụ nữ,... để triển khai các biện pháp phòng, chống tại các hộ gia đình.

- Tuyên truyền cho nhân dân tự giác khai báo khi phát hiện các trường hợp trở về từ vùng dịch và thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh.

- Thực hiện báo cáo tình hình bệnh, dịch bệnh hàng ngày về Trung tâm Y tế huyện, thành phố theo quy định.

10. Các đơn vị Quân y, bệnh viện ngành, y tế cơ quan trên địa bàn trên địa bàn tỉnh

- Tập huấn các biện pháp giám sát, phòng chống dịch và điều trị cho cán bộ, nhân viên trong đơn vị.

- Chủ động báo cáo các trường hợp nghi mắc đang điều trị tại đơn vị về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh và Sở Y tế theo quy định.

- Xây dựng kế hoạch phòng chống dịch của đơn vị; phối hợp với các đơn vị của ngành y tế trên địa bàn đóng quân trong công tác phòng, chống dịch; hỗ trợ về người và phương tiện cho Sở Y tế khi cần thiết và theo sự chỉ đạo của Ban chỉ đạo phòng chống dịch của tỉnh.

V. KINH PHÍ

1. Kinh phí dự kiến chi cho các hoạt động khi chưa có dịch được phân bổ trong dự toán ngân sách chi thường xuyên và chương trình mục tiêu về y tế - dân số của các đơn vị trực thuộc ngành Y tế năm 2022.

2. Kinh phí dự kiến chi cho các hoạt động khi có dịch và khi lui dịch: Căn cứ tình hình dịch bệnh, các đơn vị xây dựng dự toán kinh phí gửi Sở Y tế phê duyệt dự toán bổ sung kinh phí cho công tác chống dịch.

Trên đây là kế hoạch phòng, chống dịch bệnh trên người năm 2022 của ngành Y tế Ninh Bình, Sở Y tế yêu cầu các thành viên Ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh trên người của ngành, các cơ quan, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện để công tác phòng, chống dịch bệnh trên người năm 2022 đạt hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Cục Y tế dự phòng, BYT (để b/c);
- Viện VSDTTW (để b/c);
- UBND tỉnh (để b/c);
- UBND các huyện, TP;
- Lãnh đạo Sở Y tế;
- Các thành viên BCĐ PCD ngành;
- Các phòng chức năng của Sở Y tế;
- Các đơn vị trong ngành Y tế;
- Bệnh viện Quân y 5-QK III;
- BV Công an tỉnh, Bệnh xá cơ quan Quân đoàn 1;
- BV Chính hình Tam Điệp;
- Ban Quân Y, BCHQS tỉnh Ninh Bình;
- TTYT ĐH Hoa Lư;
- Website SYT;
- Lưu: VT, NVY. (L/)

GIÁM ĐỐC

Vũ Mạnh Dương